

☆
Số: 246-QĐ/ĐU

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy trình kết nạp đảng viên
và công nhận đảng viên chính thức

-
- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/07/2016 của Ban Chấp hành Trung ương “Quy định thi hành Điều lệ Đảng”
 - Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 20/09/2016 của Ban Chấp hành Trung ương “Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”.
 - Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 05/06/2017 của Ban Tổ chức Trung ương “Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên”;
 - Căn cứ đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy Trường Đại học Y Dược Cần Thơ,

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức” của Đảng ủy Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Đảng ủy, các Ban xây dựng Đảng của Đảng ủy, các tổ chức đảng, đoàn thể trực thuộc, các phòng chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành Đảng bộ Trường;
- Các Ban xây dựng Đảng;
- Tổ chức đảng trực thuộc;
- Công đoàn cơ sở Trường;
- Đoàn Thanh niên CSHCM Trường;
- Phòng ĐTDH, CTSV;
- Lưu: VP Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Minh Phương

*

QUY TRÌNH

Kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức

(Ban hành kèm theo Quyết định số 246-QĐ/ĐU ngày 07/4/2021 của Đảng ủy Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1- Căn cứ

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam
- Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/07/2016 của Ban Chấp hành Trung ương “Quy định thi hành Điều lệ Đảng”
- Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 20/09/2016 của Ban Chấp hành Trung ương “Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”.
- Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 05/06/2017 của Ban Tổ chức Trung ương “Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên”.

2- Tiêu chuẩn xét kết nạp đảng viên

Quần chúng đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo Điều lệ Đảng quy định thì chỉ bộ cho làm thủ tục để xét kết nạp vào Đảng. Riêng đối với sinh viên, do nhiệm vụ trọng tâm là học tập nên kết quả học tập cần phải đạt loại khá trở lên và điểm rèn luyện đạt từ loại tốt trở lên.

3- Quy trình, thủ tục xem xét kết nạp đảng viên (kể cả kết nạp lại)

3.1- Bồi dưỡng nhận thức về Đảng

a) Người vào Đảng phải học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, có giấy chứng nhận do trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc tương đương cấp; nơi không có trung tâm bồi dưỡng chính trị thì do cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp.

b) Trình tự xét quần chúng ưu tú học lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng

- Đối với cán bộ:

+ Quần chúng còn trong độ tuổi đoàn: do Đoàn Thanh niên CSHCM Trường giới thiệu cho Chi bộ nơi quần chúng đó công tác hợp xét cử đi học và trình Đảng bộ bộ phận phê duyệt (nếu có).

+ Quân chúng đã trưởng thành hoặc không là đoàn viên thanh niên và hiện đang là công đoàn viên: do Công Đoàn Trường giới thiệu cho Chi bộ nơi quân chúng đó công tác họp xét cử đi học và trình Đảng bộ bộ phận phê duyệt (nếu có).

- Đối với sinh viên:

+ Quân chúng còn trong độ tuổi đoàn: do Đoàn Thanh niên CSHCM Trường giới thiệu cho Chi bộ tương ứng họp xét cử đi học và trình Đảng bộ bộ phận phê duyệt.

+ Quân chúng đã trưởng thành hoặc không là đoàn viên thanh niên: do chi bộ lớp họp xét cử đi học và trình Đảng ủy bộ phận phê duyệt.

3.2- Đơn xin vào Đảng

Người vào Đảng phải tự làm đơn, trình bày rõ những nhận thức của mình về mục đích, lý tưởng của Đảng, về động cơ xin vào Đảng (**Mẫu 1-KNĐ**).

3.3- Lý lịch của người vào Đảng

a) Người vào Đảng tự khai lý lịch đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định, chịu trách nhiệm về nội dung đã khai; nếu có vấn đề nào không hiểu và không nhớ chính xác thì phải báo cáo với chi bộ (**Mẫu 2-KNĐ**).

b) Lý lịch phải được cấp ủy cơ sở thẩm tra, kết luận trước khi ghi nội dung chứng nhận, ký tên, đóng dấu.

3.4- Thẩm tra lý lịch của người vào Đảng

a) Những người cần thẩm tra về lý lịch gồm:

- Người vào Đảng.

- Cha, mẹ đẻ, cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, con đẻ của người vào Đảng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (sau đây gọi chung là người thân).

b) Nội dung thẩm tra, xác minh

- Đối với người vào Đảng: làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; về chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.

- Đối với người thân: làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Phương pháp thẩm tra, xác minh

- Nếu người vào Đảng có một trong các trường hợp sau đây đang là đảng viên: cha, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột, con đẻ và trong lý lịch người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định, thì không phải thẩm tra, xác minh.

Nếu vợ (chồng) người vào Đảng đang là đảng viên hoặc có một trong các trường hợp sau đây đang là đảng viên: cha, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột và trong lý lịch của người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng trung thực theo quy định, thì không phải thẩm tra, xác minh bên vợ (chồng).

Nội dung nào chưa rõ thì thẩm tra, xác minh nội dung đó; khi cấp ủy cơ sở (ở quê quán hoặc nơi cư trú, nơi làm việc) đã xác nhận, nếu có nội dung nào chưa rõ thì đến ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng để thẩm tra làm rõ.

- Những nội dung đã biết rõ trong lý lịch của người vào Đảng và những người thân đều sinh sống, làm việc tại quê quán trong cùng một tổ chức cơ sở đảng (xã, phường, thị trấn...) từ đời ông, bà nội đến nay thì chỉ ủy báo cáo với chi bộ, chi bộ kết luận, cấp ủy cơ sở kiểm tra và ghi ý kiến chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch, không cần thẩm tra riêng.

- Việc thẩm tra lý lịch của người vào Đảng trong lực lượng vũ trang được đối chiếu với lý lịch của người đó khai khi nhập ngũ hoặc khi được tuyển sinh, tuyển dụng. Nếu có nội dung nào chưa rõ phải tiến hành thẩm tra, xác minh để làm rõ.

- Người vào Đảng đang ở ngoài nước thì đối chiếu với lý lịch của người đó do cơ quan có thẩm quyền ở trong nước đang quản lý hoặc lấy xác nhận của cấp ủy cơ sở nơi quê quán hoặc nơi cư trú, nơi làm việc của người đó ở trong nước.

- Người thân của người vào Đảng đang ở ngoài nước, thì cấp ủy nơi người vào Đảng làm văn bản nêu rõ nội dung đề nghị cấp ủy hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở ngoài nước (qua Đảng ủy ngoài nước) để lấy xác nhận; trường hợp chưa rõ về chính trị thì đến cơ quan an ninh có trách nhiệm quản lý, theo dõi tổ chức đó để thẩm tra.

- Người vào Đảng và người thân của người vào Đảng đang làm việc tại cơ quan đại diện, tổ chức phi chính phủ của nước ngoài và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam, thì đại diện cấp ủy cơ sở đến nơi làm việc và cơ quan an ninh có trách nhiệm quản lý, theo dõi các tổ chức đó để thẩm tra những vấn đề có liên quan đến chính trị của những người này.

d) Trách nhiệm của các cấp ủy và đảng viên

- Trách nhiệm của chi bộ và cấp ủy cơ sở nơi có người vào Đảng:

+ Kiểm tra, đóng dấu giáp lai vào các trang trong lý lịch của người vào Đảng (chi ủy chưa nhận xét và cấp ủy cơ sở chưa chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch).

+ Gửi công văn đề nghị thẩm tra và lý lịch người xin vào Đảng đến cấp ủy cơ sở hoặc cơ quan có trách nhiệm để thẩm tra; trường hợp cần thiết thì chi bộ cử đảng viên đi thẩm tra. Đảng viên đi thẩm tra có trách nhiệm báo cáo cấp ủy những nội dung được giao bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước Đảng về nội dung đó.

+ Tổng hợp kết quả thẩm tra, ghi nội dung chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch của người vào Đảng.

- Trách nhiệm của cấp ủy cơ sở và cơ quan nơi được yêu cầu xác nhận lý lịch:

+ Chỉ đạo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi chưa có chi ủy) và cơ quan trực thuộc có liên quan xác nhận vào lý lịch người xin vào Đảng.

+ Cấp ủy cơ sở nơi đến thẩm tra: thẩm định, ghi nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục “Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng...” ở phần cuối bản “Lý lịch của người xin vào Đảng”. Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ đóng dấu vào lý lịch và gửi cho cấp ủy cơ sở có yêu cầu; nếu gửi theo đường công văn thì không để chậm quá 30 ngày làm việc (ở trong nước), 90 ngày làm việc (ở ngoài nước) kể từ khi nhận được công văn đề nghị thẩm tra lý lịch.

+ Tập thể lãnh đạo ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi được yêu cầu thẩm tra lý lịch thống nhất về nội dung trước khi xác nhận vào lý lịch của người xin vào Đảng.

đ) Kinh phí chi cho việc đi thẩm tra lý lịch của người vào Đảng

- Đảng viên là cán bộ khi đi xác minh lý lịch thì nhận giấy giới thiệu của Văn phòng Đảng ủy, giấy đi đường của Phòng Hành chính tổng hợp và thanh toán như đi công tác.

- Đảng viên là sinh viên khi đi xác minh lý lịch thì nhận giấy giới thiệu của Văn phòng Đảng ủy và thanh toán kinh phí tại Văn phòng Đảng ủy (Trích từ nguồn đảng phí).

3.5- Lấy ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi người vào Đảng cư trú

Chi ủy tổ chức lấy ý kiến của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội mà người vào Đảng là thành viên:

- Đối với viên chức, người lao động còn trong tuổi đoàn lấy ý kiến của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cơ sở (**Mẫu 4-KNĐ**), nếu hết tuổi đoàn lấy ý kiến của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở (**Mẫu 4A-KNĐ**) và văn bản giới thiệu của một đảng viên chính thức (**Mẫu 3-KNĐ**).

- Nếu cán bộ viên chức không tham gia đoàn thể chính trị - xã hội nào thì xét văn bản giới thiệu của hai đảng viên chính thức (**Mẫu 3-KNĐ**).

- Đối với sinh viên còn trong tuổi đoàn lấy ý kiến của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cơ sở (**Mẫu 4-KNĐ**) và văn bản giới thiệu của một đảng viên chính thức, nếu hết tuổi đoàn thì xét văn bản giới thiệu của hai đảng viên chính thức.

Lưu ý:

a) Theo Điều lệ đảng: "Nơi có tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, người vào Đảng trong độ tuổi thanh niên phải là đoàn viên, được ban chấp hành đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu". Để Ban Chấp hành đoàn cơ sở có căn cứ giới thiệu thì Chi đoàn phải ra Nghị quyết đề nghị giới thiệu (**Mẫu 4-1-KNĐ**).

b) Về việc lấy ý kiến nhận xét của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội: Theo quy định "Chi ủy tổ chức lấy ý kiến của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội mà người vào Đảng là thành viên":

- Nếu người xin vào đảng vừa là Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vừa là Công đoàn viên thì phải lấy ý kiến của đại diện cả hai tổ chức trên.

- Nếu người xin vào đảng là Công đoàn viên và đã hết tuổi Đoàn thì chỉ xin ý kiến của đại diện Công đoàn.

Chi ủy tổng hợp ý kiến nhận xét của của các đoàn thể chính trị- xã hội và cấp ủy nơi cư trú (**Mẫu 5-KNĐ**).

3.6- Nghị quyết của chi bộ và cấp ủy cơ sở xét kết nạp người vào Đảng

a) Chi bộ xem xét: đơn xin vào Đảng; lý lịch của người vào Đảng; văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức; nghị quyết giới thiệu đoàn viên của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở (hoặc tập thể chi đoàn cơ sở) hoặc nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn của ban chấp hành

công đoàn cơ sở; bản tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú.

b) Nếu được hai phần ba số đảng viên chính thức trở lên đồng ý kết nạp người vào Đảng thì chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định.

Nghị quyết nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch; ý thức giác ngộ chính trị; ưu, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng của người vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành (**Mẫu 6-KNĐ**).

Ở những nơi có đảng ủy bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định, nghị quyết của chi bộ về kết nạp đảng viên, báo cáo cấp ủy cơ sở (**Mẫu 7-KNĐ**).

c) Tập thể đảng ủy bộ phận thảo luận, biểu quyết, nếu được hai phần ba số cấp ủy viên trở lên đồng ý thì ra nghị quyết đề nghị Đảng ủy Trường quyết định xét kết nạp (**Mẫu 8-KNĐ**).

3.7- Quyết định của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên (Mẫu 9-KNĐ)

a) Sau khi nhận được nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của cấp ủy trực thuộc, ban tổ chức đảng ủy tiến hành thẩm định lại, tóm tắt tài liệu gửi các đồng chí ủy viên ban thường vụ xem xét, nghiên cứu trong cuộc họp gần nhất nếu được ít nhất hai phần ba ủy viên ban thường vụ đương nhiệm đồng ý mới được ra quyết định kết nạp đảng viên.

b) Trường hợp người vào Đảng có vấn đề liên quan đến lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay, nếu thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy thì cấp ủy chỉ đạo xem xét, kết luận trước khi xét kết nạp; nếu không thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy (theo quy định của Bộ Chính trị) thì báo cáo ban thường vụ thành ủy xem xét, nếu được sự đồng ý bằng văn bản thì cấp ủy có thẩm quyền mới ra quyết định kết nạp.

3.8- Tổ chức lễ kết nạp đảng viên

a) Lễ kết nạp đảng viên phải được tổ chức trang nghiêm; tiến hành kết nạp và tuyên thệ từng người một (nếu kết nạp từ hai người trở lên trong cùng một buổi lễ).

b) Trang trí lễ kết nạp (nhìn từ dưới lên): trên cùng là khẩu hiệu “Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm”; cờ Đảng, cờ Tổ quốc, tượng hoặc ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh (bên trái), ảnh Mác - Lênin (bên phải), tiêu đề: “Lễ kết nạp đảng viên”.

c) Chương trình buổi lễ kết nạp

- Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

- Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu.

- Bí thư chi bộ hoặc đại diện chi ủy đọc quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền.

- Đảng viên mới đọc lời tuyên thệ.

- Đại diện chi ủy nêu rõ nhiệm vụ, quyền hạn của đảng viên, nhiệm vụ của chi bộ và phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên dự bị.

- Đại diện cấp ủy cấp trên phát biểu ý kiến (nếu có).

- Bế mạc (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

3.9- Việc xem xét, kết nạp đảng viên đối với người vào Đảng khi thay đổi đơn vị công tác hoặc nơi cư trú

a) Người vào Đảng đang trong thời gian được tổ chức đảng xem xét, kết nạp mà chuyển sang đơn vị công tác hoặc nơi cư trú mới

Cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm giấy chứng nhận người đó đang được tổ chức đảng giúp đỡ, xem xét kết nạp; cấp ủy cơ sở nơi đến giao cho chi bộ tiếp tục phân công đảng viên chính thức (không lệ thuộc vào thời gian đảng viên chính thức cùng công tác với người vào Đảng) theo dõi, giúp đỡ.

b) Người vào Đảng chưa có quyết định kết nạp

Người vào Đảng đã được chi bộ, đảng ủy cơ sở xét, ra nghị quyết đề nghị kết nạp đảng nhưng chưa gửi hồ sơ kết nạp lên cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên (đảng ủy được ủy quyền, ban thường vụ đảng ủy được giao quyền, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương) thì cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm công văn gửi kèm hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến. Cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến chỉ đạo cấp ủy trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét để kết nạp.

Người vào Đảng đã được cấp ủy cơ sở gửi nghị quyết và hồ sơ kết nạp đảng viên lên cấp có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nhưng chưa có quyết định kết nạp mà chuyển đơn vị công tác, học tập hoặc chuyển đến nơi cư trú mới, thì trong thời hạn 15 ngày làm việc cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, làm công văn gửi kèm theo hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên. Cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đến xem xét nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận

được hồ sơ đề nghị kết nạp, ban hành quyết định kết nạp. Nếu quá thời hạn trên phải báo cáo cấp ủy cấp trên.

c) Người vào Đảng đã được cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, ban hành quyết định kết nạp

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên (trong cùng đảng bộ cấp huyện và tương đương) thì cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, xem xét và thông báo đến cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi, đồng thời chuyển quyết định kết nạp đến cấp ủy cơ sở nơi người vào Đảng chuyển đến để tổ chức lễ kết nạp.

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới ngoài phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên.

+ Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đi ban hành quyết định kết nạp người vào Đảng trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày người được vào Đảng có quyết định chuyển đến đơn vị hoặc nơi cư trú mới thì cấp ủy nơi chuyển đi gửi công văn kèm theo quyết định và hồ sơ kết nạp đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi người vào Đảng chuyển đến để chỉ đạo chi bộ tổ chức kết nạp đảng viên. Không tổ chức kết nạp ở nơi đã chuyển đi.

+ Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, đã ban hành quyết định kết nạp sau 30 ngày làm việc, kể từ ngày người vào Đảng có quyết định chuyển đến đơn vị hoặc nơi cư trú mới thì cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đi hủy quyết định kết nạp của mình và làm công văn gửi kèm theo hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đến để xem xét, quyết định kết nạp.

Đối với các trường hợp nêu trên, cấp ủy cơ sở nơi chuyển đến kiểm tra hồ sơ, thủ tục trước khi tổ chức kết nạp; nếu chưa bảo đảm nguyên tắc, thủ tục thì đề nghị cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi ban hành quyết định kết nạp xem xét lại. Thời gian xem xét lại không quá **60 ngày** làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy nơi người vào Đảng chuyển đến.

3.10- Việc phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị

a) Đảng viên dự bị chuyển sinh hoạt đảng (chính thức hoặc tạm thời) đến nơi làm việc, học tập hoặc nơi cư trú mới, thì chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đi nhận xét vào bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị và gửi kèm bản nhận xét về đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp

đỡ đỡ đảng viên báo cáo cấp ủy, chi bộ nơi chuyển đến phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ.

b) Đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị trước khi chuyển sinh hoạt đảng đến tổ chức cơ sở đảng khác, có trách nhiệm gửi bản nhận xét về đảng viên dự bị. Chi bộ phân công đảng viên chính thức khác tiếp tục theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị.

4- Hồ sơ sau khi kết nạp đảng viên

a) Chi ủy ghi ngày tổ chức lễ kết nạp vào Quyết định kết nạp, ký tên và gửi cho Văn phòng Đảng ủy Trường để lưu vào hồ sơ của đảng viên.

b) Đảng viên viết Lý lịch đảng viên (*Mẫu 01-HSDV*) và Phiếu đảng viên (*Mẫu 02-HSDV*), cả 2 mẫu này do chi ủy chi bộ nhận tại Văn phòng Đảng ủy Trường để gửi cho đảng viên. Sau khi đảng viên viết xong, chi ủy chi bộ và Đảng ủy Trường xác nhận vào Phiếu đảng viên, Đảng ủy Trường chứng nhận vào Lý lịch Đảng viên, gửi Lý lịch đảng viên và Phiếu đảng viên cho Văn phòng Đảng ủy để cập nhật cơ sở dữ liệu và lưu vào hồ sơ đảng viên.

c) Chi ủy hướng dẫn đảng viên làm thủ tục liên hệ nơi cư trú và cử đảng viên mới học lớp bồi dưỡng Lý luận chính trị dành cho đảng viên mới kết nạp (khi có thông báo mở lớp của Văn phòng Đảng ủy).

5- Công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên dự bị

5.1- Thời hạn công nhận đảng viên chính thức

a) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày đảng viên hết 12 tháng dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên; nếu không đủ điều kiện công nhận là đảng viên chính thức thì đề nghị lên cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên.

Trường hợp trễ chậm quá 3 tháng (*kể từ ngày đảng viên hết thời gian dự bị đến ngày cấp ủy cấp dưới gửi hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức về Ban Thường vụ Đảng ủy Trường*), cấp ủy cấp dưới phải làm văn bản giải trình lý do cụ thể và phải xác định rõ lý do chủ quan của đảng viên hay của cấp ủy (*phải kiểm điểm trách nhiệm tổ chức đảng hoặc cá nhân có liên quan*). Ban Thường vụ Đảng ủy Trường xem xét, có thể quyết định xóa tên đảng viên dự bị nếu không có lý do chính đáng.

Thời hạn từ khi chi bộ có văn bản đề nghị đến khi cấp ủy đảng có thẩm quyền quyết định công nhận chính thức *không được quá 30 ngày làm việc*; nếu trễ quá thời hạn trên mà không có lý do chính đáng thì phải kiểm điểm trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên.

b) Đảng viên dự bị đủ điều kiện được công nhận là đảng viên chính thức, dù chi bộ họp chậm, cấp ủy có thẩm quyền chuẩn y chậm, vẫn được công nhận đảng viên chính thức đúng thời điểm hết 12 tháng dự bị.

5.2- Xóa tên đảng viên dự bị vi phạm tư cách

a) Chi bộ xem xét, đề nghị cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên nếu trong thời gian dự bị, đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí liên tục ba tháng mà không có lý do chính đáng hoặc đảng viên không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

b) Trình tự, thủ tục xóa tên đảng viên dự bị như sau:

- Đảng viên làm bản tự kiểm điểm và kiểm điểm trước chi bộ. Trường hợp chi ủy đã yêu cầu đến lần thứ 3 nhưng đảng viên đó không làm bản kiểm điểm hoặc không đến dự họp để kiểm điểm thì chi bộ vẫn xem xét, xử lý đối với đảng viên đó. Chi bộ xem xét, nếu có hai phần ba đảng viên chính thức trở lên biểu quyết đồng ý xóa tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Trường hợp đảng viên cố tình không làm bản kiểm điểm theo yêu cầu của chi bộ thì chi bộ thực hiện ngay quy trình đề nghị xóa tên đảng viên.

- Đối với chi bộ thuộc Đảng bộ bộ phận: cấp ủy tổ chức họp xem xét, nếu có hai phần ba đảng ủy viên trở lên biểu quyết đồng ý xóa tên đảng viên dự bị thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xem xét tư cách Đảng viên và đề xuất Ban Thường vụ xem xét.

- Ban Thường vụ có thẩm quyền kết nạp đảng viên xem xét, nếu có trên một nửa số thành viên biểu quyết đồng ý xóa tên thì ra quyết định xóa tên.

5.3 - Hồ sơ, thủ tục xét công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức

5.3.1- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới (CN-ĐVM)

Đảng viên dự bị phải học lớp bồi dưỡng đảng viên mới, được trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp giấy chứng nhận theo mẫu của Ban Tổ chức Trung ương.

5.3.2- Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (Mẫu 10-KNĐ)

Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ kết nạp, đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và biện

pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại; đề nghị chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức.

5.3.3- Bản nhận xét về đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ (Mẫu 11-KNĐ)

Đảng viên được phân công giúp đỡ viết bản nhận xét về đảng viên dự bị nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức, lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị; báo cáo chi bộ.

5.3.4- Bản nhận xét của tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú

Chi ủy có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể mà người đó là thành viên; ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú đối với đảng viên dự bị để báo cáo chi bộ.

Tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú (Mẫu 12-KNĐ).

5.3.5- Nghị quyết của chi bộ, đảng ủy bộ phận và quyết định công nhận đảng viên chính thức của cấp ủy có thẩm quyền

a) Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở): xem xét các thủ tục, quy trình đã được quy định hợp xét.

Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày đảng viên hết 12 tháng dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên; nếu không đủ điều kiện công nhận là đảng viên chính thức thì đề nghị lên cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên.

Chi bộ tập hợp kiểm tra hồ sơ xét công nhận đảng viên chính thức: Giấy chứng nhận học lớp Bồi dưỡng đảng viên mới, Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị, ý kiến nhận xét của đảng viên chính thức, ý kiến nhận xét của đoàn thể nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị. Chi bộ tổ chức họp xét, nếu được hai phần ba đảng viên chính thức trở lên tán thành công nhận đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức thì chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định (Mẫu 13-KNĐ).

Thời gian gửi hồ sơ lên đảng ủy cấp trên không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ ra nghị quyết.

b) Đảng ủy bộ phận: Đối với những nơi có đảng ủy bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ, báo cáo cấp ủy cơ sở.

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị công nhận đảng chính thức, đảng ủy bộ phận báo cáo về việc thẩm định nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức (**Mẫu 14-KNĐ**) và ra nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức (**Mẫu 15-KNĐ**). Hồ sơ gửi về Văn phòng Đảng ủy Trường. Thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ ra nghị quyết.

c) Văn phòng Đảng ủy phối hợp Ban Tổ chức Đảng ủy Trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tổng hợp trình xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Trường. Thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của chi bộ, đảng bộ bộ phận.

d) Quyết định công nhận đảng viên chính thức (**Mẫu 16-KNĐ**).

Ban Thường vụ Đảng ủy Trường xét, quyết định công nhận đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức trong thời gian sớm nhất (không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ ra nghị quyết).

Ban Tổ chức Đảng ủy Trường phối hợp Văn phòng Đảng ủy hoàn chỉnh hồ sơ, thực hiện các thủ tục cấp thẻ đảng cho đảng viên (không quá 60 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định công nhận đảng viên chính thức).

đ) Công bố quyết định công nhận đảng viên chính thức

Sau khi nhận quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận đảng viên chính thức, chi ủy công bố quyết định trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất (01 bản trao cho đảng viên, 01 bản lưu vào hồ sơ đảng viên).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh thì các tổ chức đảng hoặc đảng viên liên hệ Văn phòng Đảng ủy Trường.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Minh Phương